

Bản án số: 205/2018/HSST

Ngày: 29/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Văn Quân

2. Bà Đỗ Thị Hảo

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 189/HSST ngày 24/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2018/QĐXXST-HS ngày 15/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Mạnh H, tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 29/11/1994; nơi ĐKKTT và chỗ ở: xóm Tr, xã Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Đ và bà Lý Thị S; vợ là Lưu Thị Q; có 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2017 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1998 (vắng)

Địa chỉ: Xóm 11, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Hương Thị B, sinh năm 1986 (vắng)

Địa chỉ: Thôn N, xã Q, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

3. Chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 01, phường T, thành phố Thái Nguyên

4. Chị Hà Thu Ph, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: L, phường B, thành phố Sông Công, Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1992. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: làng V, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội

2. Chị Lưu Thị Q, sinh năm 1998

Địa chỉ: Xóm Tr, xã Q, thành phố Thái Nguyên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 10 đến tháng 11/2017 Trần Mạnh H đã sử dụng xe mô tô một mình thực hiện 04 vụ cướp giật tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 02/11/2017, Trần Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, BKS 20B1- 962.25 đi đến ngã ba điểm hẹn, thuộc phường T, thành phố Thái Nguyên, thấy chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1998, HKTT: Xóm 11, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên điều khiển xe máy điện màu đen, đi cùng chiều với H, trên người có đeo một túi xách màu đen. H điều khiển xe đi theo sau xe của chị Th, khi đi qua nhà nghỉ Mai Trang thuộc tổ 03, phường T, thành phố Thái Nguyên thì H bấm còi xe để chị Th đi sát vào lề đường bên trái, rồi tăng ga vượt lên từ phía sau bên phải, dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị Th đang đeo trên người rồi tăng ga bỏ chạy. H điều khiển xe đến khu vực xóm N, xã Q, thành phố Thái Nguyên dừng xe lại để kiểm tra túi xách, thì bị quần chúng nhân dân đuổi theo bắt giữ. Trong túi xách có 01 túi xách giả da màu đen, dạng túi nữ, hình chữ nhật, có nắp đậy, kích thước 20cm x 16cm, bị đứt quai, đã qua sử dụng; 01 thỏi son môi, nhãn hiệu 3CE STYLENANDA, đã qua sử dụng; 01 thỏi son môi, nhãn hiệu MATTE LIP STICK đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee P4 màu đen, đã qua sử dụng; số tiền 190.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 362/HĐĐGTS ngày 13/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là: 720.000 đồng, đã được thu hồi và trả lại cho chị Th quản lý, sử dụng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/10/2017, Trần Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đen, BKS: 20B1 - 962.25 đi trên đường dân sinh theo hướng sang trường Cao đẳng Kinh tế Tài chính Thái Nguyên, thuộc tổ 21, phường Th, thành phố Thái Nguyên. H nhìn thấy chị Hương Thị B, sinh năm 1986, HKTT: Thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đi bộ một mình ngược chiều với hướng đi của H, trên vai đang đeo một túi xách giả da màu đen. H tăng ga cho xe đi áp sát phía bên trái người chị B, dùng tay trái giật chiếc túi xách và tăng ga xe bỏ chạy về hướng trường Cao đẳng Kinh tế Tài chính Thái Nguyên. Đi được một đoạn H dừng xe lại và mở túi xách vừa cướp giật được để kiểm tra, bên trong có 50.000 đồng và một thỏi son môi phụ nữ. H cất 50.000 đồng vào túi quần, vứt túi xách lại ven đường. Tài sản bị chiếm đoạt hiện chưa thu hồi được.

Tại bản kết luận về giá số: 54/HĐĐGTS ngày 24/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự TP Thái Nguyên kết luận: 01 chiếc túi xách giả da màu đen, hình chữ nhật, kích thước khoảng 20cm x 18cm, có nắp đậy và khóa màu đồng, đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng. Đối với thỏi son môi có trong túi xách, do không thu thập được và không xác định được mẫu, chủng loại nên không có căn cứ định giá.

Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của chị B là 250.000 đồng, hiện chưa thu hồi được, Chị B không có yêu cầu, đề nghị gì.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 31/10/2017, Trần Mạnh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn đen, BKS: 20B1 - 962.25 đi từ đường Z115 sang đường đi Đại học Thái Nguyên. Khi đi đến khu vực tổ 3, phường T, thành phố Thái Nguyên H nhìn thấy chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1993, trú tại tổ 01, phường T, thành phố Thái Nguyên điều khiển xe mô tô đi cùng chiều. H điều khiển xe đi theo sau chị Nh, khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 332, thuộc tổ 3, phường T, thành phố Thái Nguyên, H tăng ga, vượt lên từ phía sau bên phải, áp sát xe của chị Nh, dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị Nh đang đeo trên người, rồi bỏ chạy về hướng cầu sắt, thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên. Tài sản trong chiếc túi xách gồm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7 LITE, màu trắng bạc, H cất chiếc điện thoại vào túi quần, vứt chiếc túi vào bãi trồng rau ven đường, sau đó H mang chiếc điện thoại vừa cướp giật được của chị Nh, bán tại cửa hàng điện thoại Sáng Trà ở tổ 6, phường T, TP Thái được 500.000 đồng.

Tại bản kết luận về giá số: 364/HĐĐGTS ngày 16/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 chiếc túi xách giả da màu ghi xám, hình chữ nhật, kích thước khoảng 20cm x 15cm, đã qua sử dụng, trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R7 LITE, màu bạc, đã qua sử dụng, trị giá là 2.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.600.000 đồng. Chiếc điện thoại đã được thu hồi và trả lại cho chị Phạm Thị Nh quản lý và sử dụng, chị Nh, anh S không có yêu cầu, đề nghị gì.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 31/10/2017, Trần Mạnh H điều khiển xe mô tô đi theo đường bờ ao lên khu vực cổng phụ trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên, khi đi qua cổng ký túc xá trường Đại học sư phạm Thái Nguyên, H phát hiện chị Hà Thu Ph, sinh năm 1993, trú tại: Tổ dân phố L, phường B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đang điều khiển xe mô tô đi cùng chiều, có đeo một chiếc túi xách màu trắng. H đi theo chị Ph khoảng 50 mét, đến trước cửa số nhà 13, Trung tâm luyện thi Hoa Trạng Nguyên, thuộc tổ 11, phường Q, thành phố Thái Nguyên thì tăng ga vượt lên từ phía sau bên phải áp sát xe của chị Ph, dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị Ph đang đeo trên người rồi tăng ga xe bỏ chạy ra đường Lương Ngọc Quyến đi về hướng Bến xe khách Thái Nguyên cũ. Tài sản trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu trắng và số tiền 500.000 đồng. H lấy chiếc điện thoại và tiền cho vào túi quần rồi vứt chiếc túi xách vào vườn rau ven đường. H mang chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 5S, màu trắng vừa cướp giật được đến bán tại cửa hàng điện thoại Sáng Trà ở tổ 06, phường T, thành phố Thái Nguyên cho anh Hoàng Văn S được 300.000 đồng. Anh Hoàng Văn S chủ cửa hàng đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết với giá 1.800.000 đồng.

Tại bản kết luận về giá số: 363/HĐĐGTS ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: chiếc túi xách giả da màu trắng, hình chữ nhật, nhãn hiệu DIOR, kích thước 15cm x 22cm trị giá 400.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị: 2.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản H chiếm đoạt của chị Ph là 2.900.000 đồng. Tài sản hiện không thu hồi được, chị Ph yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.900.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trần Mạnh H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 197/CT-VKSTPTN ngày 22/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Trần Mạnh H về tội " Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Mạnh H khai nhận toàn bộ hành vi đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 197/CT-VKSTPTN ngày 22/4/2018, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H về tội " Cướp giật tài sản"

Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Mạnh H từ 36 đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét;

Về vật chứng: Trả lại chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 20B1-962.25, kèm theo đăng ký xe cho chị Lưu Thị Q quản lý, sử dụng; tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DOCOMO X, 01 mũ bảo hiểm và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Mạnh H để đảm bảo thi hành án; truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 550.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, Trần Mạnh H đã có hành vi dùng xe mô tô, bốn lần cướp giật tài sản của những người đi đường, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.470.000 đồng.

Bị cáo dùng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, dẫn đến khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và của người khác, là thủ đoạn nguy hiểm, đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản, định khung tăng nặng theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản cáo trạng số 197/CT-VKSTPTN ngày 22/4/2018 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Trần Mạnh H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, trước phiên tòa bị cáo đã tác động để gia đình bị cáo bồi thường cho chị Hà Thu Ph số tiền 4.000.000 đồng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội từ hai lần trở lên.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác

dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thực sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: những người bị hại đã nhận lại tài sản và được bồi thường, không có ý kiến đề nghị gì, nên không xem xét. Người liên quan anh Hoàng Văn S không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền mua điện thoại, nên không xem xét.

Về vật chứng: chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BLADE, màu đen, BKS: 20B1-962.25 bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm, tuy nhiên, nguồn tiền mua chiếc xe là của chị Lưu Thị Q, vợ bị cáo cho bị cáo đứng tên, là tài sản chung hợp nhất của vợ chồng bị cáo, nên trả lại cho chị Lưu Thị Q quản lý, sử dụng kèm theo 01 đăng ký xe mô tô mang trên Trần Mạnh H.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DOCOMO X, 01 mũ bảo hiểm và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Mạnh H, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền bị cáo chiếm đoạt của chị B và số tiền 500.000 đồng bị cáo bán chiếc điện thoại di động của chị Phạm Thị Nh, là số tiền do phạm tội mà có, cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2, 5 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Trần Mạnh H 36 (ba sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 03/11/2017.

2. Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Trần Mạnh H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo Trần Mạnh H để sung quỹ Nhà nước.

4. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

5. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả chị Lưu Thị Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BLADE, màu đen, BKS: 20B1-962.25, số khung: RLHJA3646 GY045811; số máy: JA36E-0492835 đã qua sử dụng; kèm theo 01 đăng ký xe mô tô số 046576 do Phòng CSGT Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 30/06/2017 mang trên Trần Mạnh H.

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu DOCOMO X, màn hình cảm ứng, số IMEI: 357744/05/333294/8, đã qua sử dụng ; 01 (Một) mũ bảo hiểm cả cầm, màu đen xám, có chữ BIG1, đã qua sử dụng; số tiền 200.000 đồng.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên ngày 10/5/2018; số tiền 200.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 27/4/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Kho bạc Nhà nước thành phố Thái Nguyên.

Truy thu của bị cáo Trần Mạnh H 550.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

6. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Trần Mạnh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu